

KẾ HOẠCH NUÔI DƯỠNG, CHĂM SÓC, GIÁO DỤC

CHỦ ĐỀ 2: BẢN THÂN

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ ngày 22/09/2025 - 17/10/2025)

NHÓM, LỚP: MẪU GIÁO 5 TUỔI A

Số lượng trẻ trong lớp: 24 Trẻ

Số giáo viên/lớp: Giáo viên 2 cô: Tên giáo viên: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG.

MỤC TIÊU	NỘI DUNG	HOẠT ĐỘNG
I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT		
1. Phát triển vận động		
MT1: - Trẻ trai : + Cân nặng: 15,9–27,1 kg. + Chiều cao : 106,1–125,8 cm. - Trẻ gái : + Cân nặng : 15,3 – 27,8 kg. + Chiều cao: 104,9 – 125 cm.	- Đảm bảo chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Kiểm tra sức khỏe định kì: 2 lần/ năm - Cân đo: Cân: 3 tháng/lần; Đo: 3 tháng/ lần - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều: Cho trẻ ăn đủ lượng, đủ chất, động viên trẻ ăn ... - Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 năm 2 lần. - Cân, đo và theo dõi sức khỏe trên biểu đồ tăng trưởng 3 tháng 1 lần. - Phun thuốc muỗi, lau nước clo, phối hợp với phụ huynh chăm sóc trẻ trẻ suy dinh dưỡng và có nguy cơ suy dinh dưỡng.
MT2: Trẻ biết thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.	- Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu.	- Hoạt động thể dục sáng: Tập theo cô các động tác hô hấp, tay, chân, bụng, bật; tập kết hợp với nhạc bài: Em là bông hồng nhỏ.
MT7: Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập bò bằng bàn tay, bàn chân 4 – 5m.	* Bò: Bò chui qua ống dài 1,5 x 06m.	Hoạt động học: Thể dục: Bò chui qua ống dài 1,5 x 06m.

MT 11: Trẻ biết đi thăng bằng được trên ghế thể dục (2m x 0,5m x 0,35m).	- Đi trên dây (Dây đặt trên sàn); - Đi nổi bàn chân tiến, lùi. - Đi trên ghế thể dục (2m x 0,5m x 0,35m).	- Hoạt động học: + Đi nổi bàn chân tiến lùi. + Đi trên ghế thể dục + Đi trên dây
MT 14: Trẻ có thể tham gia hoạt động học tập liên tục và không có biểu hiện mệt mỏi trong khoảng 30 phút.	- Tham gia hoạt động tích cực trong các hoạt động. - Không có biểu hiện mệt mỏi như : ngáp, ngủ gật...	- Các hoạt động trong ngày. Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động, không có biểu hiện mệt mỏi.
MT15: Trẻ biết tự mặc, cởi được áo quần.	- Mặc áo đúng cách, 2 tà không bị lệch nhau. - Cài và mở được hết cúc áo. - Cài, cởi cúc, khâu dây giày, cài quai dép, kéo khóa (phéc mơ tuya), khâu, luồn, buộc dây	- Hoạt động thể dục sáng: Cô và trẻ cùng Trẻ biết mặc quần áo trước khi đi học, - Biết tự phục vụ cho mình khi không có người lớn bên cạnh.
MT19: Trẻ thực hiện được các vận động: Uốn ngón tay, bàn tay, xoay cổ tay, gập mở từng ngón tay.	- Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. - Bẻ, nắn, lắp ráp - Xé đường vòng cung	- Hoạt động thể dục sáng: - Hoạt động học: Thể dục Bài tập phát triển chung
2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.		
MT20: Trẻ kể được một số thức ăn cần có trong bữa ăn hàng ngày <i>Trẻ biết một số món ăn đặc sản, truyền thống của quê hương</i>	- Tên một số thức ăn có trong bữa ăn hàng ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Một số thực phẩm thông thường theo 4 nhóm thực phẩm. - Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống. - <i>Một số món ăn đặc sản, truyền thống</i> - <i>Một số cách chế biến món ăn đặc sản đơn giản</i>	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều: cô giới thiệu tên các loại thực phẩm. - Hoạt động góc: cho trẻ chơi trong góc học tập, xem tranh ảnh. - Hoạt động đón trả trẻ: Trò chuyện về một số món ăn truyền thống địa phương.

MT21: Trẻ biết và không ăn, uống một số thứ có hại cho sức khỏe.	- Sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...) - Các thức ăn uống có hại: có mùi hôi chua có màu lạ - Một số biểu hiện khi ốm, nguyên nhân và cách phòng tránh - Các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. - Kể tên các thức ăn, nước uống có hại - Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau - Không uống nước lã, ăn quà vặt ngoài đường	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô trò chuyện với trẻ một số đồ ăn không đảm bảo, có hại cho sức khỏe, không lên ăn.
MT 23: Trẻ biết tự rửa mặt và chải răng hàng ngày.	- Tập luyện kĩ năng: đánh răng, lau mặt.	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều: cô giáo dạy trẻ vệ sinh sạch cá nhân trước và sau khi ăn cơm.
MT 24: Trẻ biết sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo	- Sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo.	- Hoạt động ăn trưa: Cô giáo dạy trẻ biết cách sử dụng đồ dùng phục vụ ăn uống thành thạo.
MT 26: Trẻ biết giữ đầu tóc, quần áo gọn gàng.	- Tự chải tóc, vuốt tóc khi bù rối. - Xóc lại quần áo khi bị xô lệch - Tự thay quần áo khi bị ướt, bẩn và để vào nơi qui định - Lựa chọn trang phục phù hợp với thời tiết. - Ích lợi của trang phục phù hợp với thời tiết.	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô trò chuyện với trẻ biết giữ đầu tóc, quần áo, gọn gàng.
II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC		
1. Khám phá khoa học		

MT35: Trẻ nhận biết được các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể.	- Chức năng của các giác quan và các bộ phận khác của cơ thể	- Hoạt động học: Tìm hiểu chức năng một số bộ phận trên cơ thể
2. Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán		
MT57: Trẻ chỉ ra được khối cầu, khối trụ, khối vuông, khối chữ nhật theo yêu cầu.	- Chắp ghép các hình hình học để tạo thành các hình mới theo ý thích và theo yêu cầu. - Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan. - Tạo ra một số hình hình học bằng các cách khác nhau. - Khối cầu, khối vuông, khối chữ nhật, khối trụ và nhận ra các khối hình đó trong thực tế. Lấy hoặc chỉ một số đồ vật quen thuộc có hình dạng hình học theo yêu cầu.	- Hoạt động học: + Nhận biết, gọi tên khối vuông và khối chữ nhật. + Chắp ghép các hình học tạo thành các hình mới theo ý thích hoặc theo yêu cầu
3. Khám phá xã hội		
MT 64: Trẻ nói đúng họ , tên, ngày sinh, giới tính của bản thân. Tên, tuổi, giới tính, công việc hằng ngày của các thành viên trong gia đình, địa chỉ của gia đình khi được hỏi, trò chuyện.	- Họ tên, ngày sinh, giới tính, đặc điểm bên ngoài, sở thích của bản thân và vị trí của trẻ trong gia đình. - Các thành viên trong gia đình, nghề nghiệp của bố, mẹ; sở thích của các thành viên trong gia đình; quy mô gia đình (gia đình nhỏ, gia đình lớn). Nhu cầu gia đình, địa chỉ gia đình. - Yêu mến quan tâm đến người thân trong gia đình.	+ Trò chuyện về tên, tuổi, giới tính, sở thích cá nhân của bé
III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ		
2. Nói		

MT74: Trẻ biết nói rõ ràng, mạch lạc. (Cs 65)	- Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. - Phát âm đúng và rõ ràng. - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu. Diễn đạt ý tưởng, biết bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu hỏi. Phát biểu một cách rõ ràng những trải nghiệm của riêng mình. Nói với âm lượng vừa đủ, rõ ràng để người nghe có thể hiểu được. - Ngôn ngữ trong cuộc sống hàng ngày.	-Hoạt động học: + Làm quen với chữ cái: o,ô,ơ + Trò chơi với chữ cái: o,ô,ơ + Làm quen với chữ cái a, ă, â + Trò chơi với chữ cái: a, ă, â.
MT77: Trẻ sử dụng lời nói để bày tỏ nhu cầu, cảm xúc, ý nghĩ của bản thân.	- Bày tỏ tình cảm, nhu cầu, hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu ghép khác nhau. - Diễn đạt thích hợp, những cử chỉ đơn giản để diễn đạt ý tưởng, suy nghĩ của bản thân. - Dùng nhiều phương tiện khác nhau để người khác hiểu ý của bản thân.. - Đưa ra những gợi ý, tham gia thỏa thuận trao đổi, hợp tác chỉ dẫn bạn bè và người khác. - Các từ biểu cảm hình tượng. - Nói, diễn đạt nhu cầu, cảm xúc, ý nghĩ của bản thân khi được hỏi, trò chuyện.	- Hoạt động đón trả trẻ: Trò chuyện với trẻ sử dụng lời nói để bày tỏ nhu cầu, cảm xúc, ý nghĩ của bản thân.
MT 86: Trẻ hiểu được không nói tục chửi bậy	- Bé với những câu nói văn minh lịch sự. - Thái độ của bé với những lời nói thô tục.	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô giáo dục trẻ hiểu được không nói tục chửi bậy

3. Làm quen với đọc và viết		
MT96: Trẻ biết dùng các kí hiệu hoặc hình vẽ để thể hiện cảm xúc, nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.	- Tự chấp các chữ cái đã biết hoặc viết kí hiệu gần giống chữ viết với mong muốn truyền đạt thông tin nào đó. - Tự mình viết ra, cố gắng tạo ra những biểu tượng, những hình mẫu ký tự có tính chất sáng tạo hay sao chép lại các ký hiệu, chữ, từ để biểu thị cảm xúc, suy nghĩ, ý muốn, kinh nghiệm của bản thân. - Giả vờ đọc và sử dụng kí hiệu chữ viết và các ký hiệu khác để biểu lộ ý muốn, suy nghĩ. - Thể hiện sự cố gắng tự mình viết ra, cố gắng tạo ra những biểu tượng....	- Hoạt động đón trả trẻ: Cô trò chuyện với trẻ về các kí hiệu, các hình vẽ cảm xúc nhu cầu, ý nghĩ và kinh nghiệm của bản thân.
IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN TÌNH CẢM VÀ KỸ NĂNG XÃ HỘI		
1. Phát triển tình cảm		
MT 104: Trẻ biết đề xuất trò chơi và hoạt động thể hiện sở thích của bản thân	- Nêu hoặc chọn lựa các trò chơi, hoạt động mà mình thích. - Cố gắng thuyết phục bạn để những đề xuất của mình được thực hiện.	- Hoạt động góc: Cô cho trẻ tự chọn vai chơi.
MT 108: Trẻ mạnh dạn hỏi ý kiến với người lớn về suy nghĩ của bản thân.	- Mạnh dạn, tự tin, bày tỏ ý kiến. - Phát biểu ý kiến hoặc trả lời câu hỏi của người khác một cách tự tin, rõ ràng, tự nhiên, lưu loát, không sợ sệt, rụt rè, e ngại.	- Hoạt động đón trẻ: Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề: Bản thân.
V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MỸ		
1. Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và nghệ thuật		

MT136: Trẻ biết tán thưởng, tự khám phá, bắt trước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm, nói lên cảm xúc của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng.	- Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc, và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	- Hoạt động góc: Trẻ biết chơi trong góc sách chuyện về chủ đề bản thân.
2. Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
MT144: Trẻ thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau.	- Thường là người khởi xướng và đề nghị bạn tham gia vào trò chơi - Xây dựng các công trình từ các khối xây dựng khác nhau. - Có những vận động múa minh họa/ múa sáng tạo khác với hướng dẫn của cô thường là người khởi xướng và đề nghị bạn tham gia vào trò chơi.. gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn Sử dụng các dụng cụ âm nhạc.	- Hoạt động góc và hoạt động chơi tự do: Cho trẻ chơi thể hiện ý tưởng của bản thân thông qua các hoạt động khác nhau.

II. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ

KẾ HOẠCH TUẦN 3
NHÓM TRẺ: MG 5 - 6 TUỔI A
Chủ đề: BẢN THÂN
Chủ đề nhánh 1: BÉ LÀ AI

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 22/9/2025 đến ngày 26/9/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 22/9	Thứ 3 23/9	Thứ 4 24/9	Thứ 5 25/9	Thứ 6 26/9
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. - Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Cho trẻ xem tranh, trò chuyện trao đổi về đặc điểm riêng, mối quan hệ, tình cảm ... của bạn bè. Cho trẻ chơi ở các góc theo ý thích. - Thể dục buổi sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Co và duỗi từng tay, kết hợp kiễng chân. - Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp 2 tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái. - Chân - bật: Nhảy lên đưa 1 chân về phía trước, 1 chân về sau. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	*Thể dục: Đi trên dây - TCVD: Chuyển trướng	* Làm quen với văn học: Đồng dao: Rền rền ràng ràng	*Làm quen với toán: Nhận biết, gọi tên khối vuông và khối chữ nhật.	* GDÂM Dạy hát: Tay thơm tay ngoan Nghe hát: Năm ngón tay ngoan TCÂN: Bao nhiêu bạn hát	* LQVCC: Làm quen với chữ cái: O, Ô, Ơ
Hoạt động góc	* Góc phân vai: - Mẹ con, phòng khám bệnh, cửa hàng bán trang phục của bé. * Góc xây dựng: - Xếp hình bé tập thể dục, xây công viên. * Góc nghệ thuật:- Tô màu, xé, cắt dán, nặn đồ dùng của bé. - Hát, biểu diễn những bài hát về chủ đề. * Góc học tập – sách:- Xem tranh truyện về chủ đề. - Làm sách tranh về hình ảnh bạn trai và bạn gái. - Nhận biết phân biệt hôm qua, hôm nay, ngày mai. * Góc khoa học thiên nhiên:- Khám phá về quá trình lớn lên của bé. - Chăm sóc cây xanh				
Hoạt	*Hoạt động có chủ đích:- Quan sát vườn rau của bé. Nhổ cỏ, Nhặt lá cây.				

động ngoài trời	- Quan sát thời tiết mùa thu. * Trò chơi vận động:- Chó sói xấu tính. Bé trèo lên, xuống ghế. - Kéo co. * Chơi tự chọn:- Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời. - Chơi với cát, nước, in dấu bàn tay, bàn chân. - Vẽ phấn trên sân, xếp hình: Hình bạn trai, bạn gái.			
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.			
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Con muỗi, kéo cửa lừa xê.			
(Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học) Chơi hoạt động theo ý thích	- Tên tuổi		- Sở thích	- Nhóm bạn trai
	- Cơ thể		- Gọn gàng	- Nhóm bạn gái
	- Ôn: Đi trên dây - Ôn: Đồng dao: Rềnh rềnh ràng ràng - Ôn: Nhận biết, gọi tên khối vuông và khối chữ nhật. - Ôn: Dạy hát: Tay thơm tay ngoan - Ôn: Làm quen với chữ cái: O, Ô, Ơ - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.			
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.			

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

KẾ HOẠCH TUẦN 4
NHÓM TRẺ: MG 5 -6 TUỔI A
Chủ đề: BẢN THÂN

Chủ đề nhánh 2: TẾT TRUNG THU

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 29/09 đến ngày 03/10/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 29/9	Thứ 3 30/9	Thứ 4 01/10	Thứ 5 02/10	Thứ 6 03/10
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. - Hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Xem tranh ảnh, trò chuyện về các loại hoạt động, đồ chơi trong ngày tết trung thu, hoa quả, bánh kẹo bày tết trung thu. Ý nghĩa của ngày tết trung thu. - Cho chơi theo ý thích ở các góc - Thể dục buổi sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Đưa 2 tay lên cao kết hợp vỗ tay. - Bụng: Quay sang trái, sang phải kết hợp tay chống hông. - Chân - bật: Nhảy lên, đưa 2 chân sang ngang. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học	*Thể dục: - Bò chui qua ống dài 1,5 x 06m. - TCVD: Chuyển trứng.	* Làm quen với văn học: Truyện: Sự tích chú cuội, cung trăng	* Khám phá xã hội: Tìm hiểu về tết trung thu	* Tạo hình: Làm đèn lồng.	* Làm quen với chữ cái: Trò chơi với chữ cái: O, Ô, Ơ
Hoạt động góc	* Góc phân vai: - Cửa hàng bán bánh trung thu, gia đình, bác sĩ . * Góc chơi xây dựng: - Xây công viên. - Xếp hình đèn ông sao, đèn lồng, đèn kéo quân. * Góc nghệ thuật: - Hát múa các bài hát có nội dung về tết trung thu. - Vẽ, nặn bánh trung thu, tô vẽ mặt trăng, sao, xé dán đêm trăng rằm. * Góc học tập –sách: - Xem tranh ảnh, truyện có nội dung về tết trung thu. * Góc khoa học thiên nhiên: - Quan sát vật chìm, vật nổi. Quan sát sự phát triển của cây, chăm sóc cây xanh.				

Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát mâm ngũ quả. Quan sát đèn ông sao. - Quan sát thời tiết mùa thu. * Trò chơi vận động: - Mèo đuổi chuột, Cướp cờ. Về đúng nhà. * Chơi tự chọn: Bộ sáng tạo, phát triển kỹ năng tự vận động xây dựng mở rộng - Chơi với cát nước. Vẽ đèn lồng trên sân, xếp hình đèn lồng, đèn ông sao. - Chơi với đồ chơi, thiết bị thông minh ngoài trời: Xe đạp Rider, bộ đồi núi,.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ.- Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Dung dăng dung dẻ, kéo cưa lừa xẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Thứ 2 Ôn: Bò chui qua ống dài 1,5 x 06m - Thứ 3 Ôn: Truyện: Sự tích chú cuội, cung trăng - Thứ 4 Ôn: Tìm hiểu về tết trung thu - Thứ 5 Ôn: Làm đèn lồng. - Thứ 6 Ôn: Trò chơi với chữ cái: O, Ô, Ơ - Nêu gương.- Chơi tự chọn.
Trả trẻ.	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần. - Hướng dẫn trẻ vệ sinh cá nhân. Cho trẻ nghe các bài thơ truyện về chủ đề trường mầm non - Hướng dẫn trẻ lấy đồ dùng cá nhân, trao đổi với phụ huynh về tình hình trong ngày của trẻ.

II. Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề

KẾ HOẠCH TUẦN 5
NHÓM TRẺ: MG 5 -6 TUỔI A
Chủ đề: BẢN THÂN

Chủ đề nhánh 3: CƠ THỂ CỦA BÉ

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 06/10/2025 đến ngày 10/10/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 06/10	Thứ 3 07/10	Thứ 4 08/10	Thứ 5 09/10	Thứ 6 10/10
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ. - Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. - Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Cho trẻ xem tranh trò chuyện về các bộ phận các giác quan... - Cho trẻ chơi ở các góc theo ý thích. - Thể dục sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học (Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học)	*Thể dục: - Đi trên ghế thể dục - TCVD: Nhảy tiếp sức.	* Làm quen với văn học: Truyện:. Gấu con bị sâu răng	* Làm quen với toán: Chắp ghép các hình học tạo thành các hình mới theo ý thích hoặc theo yêu cầu	*Tạo hình: Bé trai, bé gái (Đề tài)	*Làm quen với chữ cái: Làm quen với chữ cái a, ă, â
	- Đi trên ghế thể dục	- “Sâu” đục thủng chân răng - Không chịu đánh răng			
Hoạt động góc	* Góc phân vai: - Chơi gia đình, phòng khám bệnh, cửa hàng ăn uống. * Góc chơi xây dựng: - Xây dựng khu công viên vui chơi giải trí, xếp hình bé tập thể dục. * Góc nghệ thuật:- Cắt dán trang phục của bạn trai và bạn gái. - Vẽ thêm vào những bộ phận còn thiếu trên cơ thể người. - Hát múa về chủ đề. * Góc học tập – sách:- Làm sách, tranh truyện về các giác quan. - Xem tranh ảnh về bạn trai bạn gái, xem tranh truyện về chủ đề. - Bé chơi với khối cầu và khối trụ, * Góc khoa học thiên nhiên:- Khám phá về quá trình lớn lên của bé. - Chăm sóc cây xanh				

Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: Quan sát, trò chuyện về các bộ phận cơ thể bé. - Đạo chơi và phát hiện các âm thanh khác nhau ở sân chơi. - Quan sát thời tiết. * Trò chơi vận động:- Mèo đuổi chuột, bịt mắt bắt dê, bé trèo lên xuống ghế. * Chơi tự chọn: - Chơi với cát, nước. - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. - Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Nu na nu nống, kéo cưa lừa xẻ.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Thứ 2 Ôn: Đi trên ghế thể dục - Thứ 3 Ôn: Truyện: Gấu con bị sâu răng + Chơi bộ lắp ghép đa năng - Thứ 4 Ôn: Chắp ghép các hình học tạo thành các hình mới theo ý thích hoặc theo yêu cầu - Thứ 5 Ôn: Tạo hình bé trai, bé gái + Chơi Bộ sáng tạo phát triển kỹ năng vận động - Thứ 6 Ôn: Làm quen với chữ cái a, ă, â - Bộ sáng tạo, phát triển kỹ năng vận động bé tự xây dựng mở rộng - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...).

KẾ HOẠCH TUẦN 6
NHÓM TRẺ: MG 5 -6 TUỔI A
Chủ đề: BẢN THÂN

Chủ đề nhánh 2: BÉ CẦN GÌ ĐỂ LỚN LÊN VÀ KHOẺ MẠNH

Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ ngày 13/10/2025 đến ngày 17/10/2025)

Số lượng trẻ trong nhóm trẻ: 24 Trẻ

Số giáo viên/ nhóm lớp, Giáo viên: 02 Cô: Đinh Thị Thương + Đỗ Thị Hưng

NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 13/10	Thứ 3 14/10	Thứ 4 15/10	Thứ 5 16/10	Thứ 6 17/10
Đón trẻ - Chơi – Thể dục sáng	- Đón trẻ vào lớp, trao đổi với phụ huynh về tình hình trẻ. Kiểm tra tư trang, túi quần áo của trẻ. Cho trẻ cất đồ dùng cá nhân vào đúng nơi quy định. - Trò chuyện về các món ăn và cách chăm sóc, vệ sinh cá nhân cho trẻ - Cho chơi theo ý thích ở các góc - Thể dục sáng: - Động tác phát triển hô hấp: Hít vào sâu, thở ra; hít vào, thở ra sâu. - Tay: Hai tay đánh xoay tròn trước ngực, đưa lên cao. - Bụng: Nghiêng người sang 2 bên, kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải, sang trái - Chân - bật: Đưa chân ra phía trước, đưa sang ngang, đưa về phía sau. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân.				
Hoạt động học (Tăng cường tiếng việt thông qua hoạt động học)	*Thể dục: - Đi nối bàn chân tiến lùi. - TCVD: Bánh xe quay.	* Kỹ năng sống: Phòng tránh xâm hại cơ thể	* KPKH: Tìm hiểu 4 nhóm thực phẩm	* Tạo hình: - Trang trí khung ảnh tặng mẹ	*Làm quen với chữ cái: Trò chơi với chữ cái: a, ă, â.
	- Đi nối bàn chân		- Nhóm chất đạm; Nhóm chất béo; Nhóm Vitamin; Nhóm tinh bột, Nhóm muối - khoáng		
Hoạt động góc	* Góc phân vai: Chơi gia đình chăm sóc con cái. Cửa hàng thực phẩm. - Chơi bộ xe đẩy lau nhà. Bác cấp dưỡng. * Góc chơi xây dựng: - Xếp hình bé và bạn tập thể dục, xây công viên vui chơi giải trí. * Góc nghệ thuật: Cắt dán, nặn rau, củ quả. - Biểu diễn văn nghệ các bài hát: Khuôn mặt cười, Cái mũi, Nắm tay thân thiết. * Góc học tập - sách: Chơi bộ 3 chú heo con.				

	- Làm sách tranh về hình ảnh bạn trai bạn gái. Làm đồ chơi rau, quả. - Xem tranh truyện có nội dung về 4 nhóm thực phẩm. * Góc khoa học thiên nhiên: Pha nước hoa quả. - Chăm sóc cây xanh.
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: Quan sát thời tiết. Nhặt lá cây, nhổ cỏ và bắt sâu. - Quan sát vườn rau của bé. * Trò chơi vận động: Về đúng nhà, kéo cưa lừa xẻ, nu na nu nống. * Chơi theo ý thích: Chơi với cát, nước Vẽ tự do trên sân. - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời.
Hoạt động ăn	- Hướng dẫn trẻ rửa tay, rửa mặt đúng cách. - Giới thiệu món ăn, tổ chức cho trẻ ăn, động viên trẻ ăn hết suất. - Hướng dẫn trẻ cất bát, thìa, ghế vào nơi quy định. Vệ sinh sau khi ăn.
Hoạt động ngủ	- Chuẩn bị phòng ngủ cho trẻ. Tổ chức cho trẻ ngủ. - Vệ sinh sau khi ngủ dậy: Cất gối, chiếu... - Vận động sau khi ngủ dậy: Dung dăng dung dẻ, Con muỗi.
Chơi hoạt động theo ý thích	- Ôn: Đi nối bàn chân tiến lùi. - Ôn: Phòng tránh xâm hại cơ thể - Ôn: Tìm hiểu 4 nhóm thực phẩm - Ôn: Trang trí khung ảnh tặng mẹ - Ôn: Trò chơi với chữ cái: a, ă, â. - Tuyên dương bé ngoan - Cho trẻ chơi theo ý thích ở các góc.
Trả trẻ.	- Rèn trẻ một số kỹ năng tự phục vụ: Lấy túi, ba lô, cất ghế... - Rèn trẻ thói quen chào cô, bố mẹ trước khi ra về.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần (*Kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, những tồn tại và nguyên nhân...*).

Quảng La, ngày 19 tháng 9 năm 2025

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Chu Thị Thúy Hằng